

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

PHƯƠNG NAM

Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com



PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 2416692

1. Địa điểm lấy mẫu : TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ
 - CÔNG TY CỔ PHẦN - TÒA NHÀ PVFCCO TOWER
 Địa chỉ: 43 Mạc Đình Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
 2. Phân loại mẫu : Nước thải hồ ga sau hệ thống xử lý
 3. Ngày lấy mẫu : 24/08/2024
 4. Ngày trả kết quả : 31/08/2024

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả	QCVN 14:2008/BTNMT Giá trị C, Cột B	Phương pháp phân tích
1	pH	-	6,53	5 – 9	TCVN 6492:2011
2	BOD ₅ (20°C)	mg/L	47	50	SMEWW 5210B:2023
3	TSS	mg/L	89	100	TCVN 6625:2000
4	TDS	mg/L	694	1.000	HD66-ĐO (TDS)
5	S ²⁻ (tính theo H ₂ S)	mg/L	0,83	4,0	SMEWW 4500-S ²⁻ B&D:2023
6	N-NH ₄ ⁺	mg/L	8,8	10	TCVN 5988:1995
7	N-NO ₃ ⁻	mg/L	0,79	50	SMEWW 4500-NO ₃ E:2023
8	Dầu mỡ động thực vật	mg/L	KPH (LOD=1)	20	SMEWW 5520B&F:2023
9	Tổng chất hoạt động bề mặt	mg/L	2,1	10	SMEWW 5540B&C:2023
10	P-PO ₄ ³⁻	mg/L	1,7	10	SMEWW 4500-P E:2023
11	Tổng Coliforms	MPN/100ml	4,3 x 10 ³	5.000	SMEWW 9221B:2023

Trưởng phòng phân tích

Ngô Thị Bích Thuận



Giám đốc

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Chú:
 kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
 không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
 Thời gian lưu mẫu : 7 ngày kể từ ngày trả kết quả (Hết thời gian lưu mẫu, PTN không giải quyết khiếu nại kết quả phân tích)
 Thông số không quy định giới hạn KPH: Không Phát Hiện LOD: Giới hạn phát hiện
 VN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt

Lần ban hành: 01-2020

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

PHƯƠNG NAM



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
 Hot line : 0919797284 - 0919986829
 E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
 Website : www.moitruongphuongnam.com

PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 24.33957

- Địa điểm lấy mẫu : TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ
 - CÔNG TY CỔ PHẦN - TÒA NHÀ PVFCCO TOWER
 Địa chỉ: 43 Mạc Đình Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Phân loại mẫu : Nước thải hồ ga sau hệ thống xử lý
- Ngày lấy mẫu : 13/12/2024
- Ngày trả kết quả : 23/12/2024

TT	Chỉ tiêu phân tích	Đơn vị	Kết quả	QCVN 14:2008/BTNMT Giá trị C, Cột B	Phương pháp phân tích
1	pH	-	6,98	5 – 9	TCVN 6492:2011
2	BOD ₅ (20°C)	mg/L	64	50	SMEWW 5210B:2023
3	TSS	mg/L	75	100	TCVN 6625:2000
4	TDS	mg/L	593	1.000	HD66-ĐO (TDS)
5	S ²⁻ (tính theo H ₂ S)	mg/L	0,67	4,0	SMEWW 4500-S ²⁻ B&D:2023
6	N-NH ₄ ⁺	mg/L	8,4	10	TCVN 5988:1995
7	N-NO ₃ ⁻	mg/L	19,2	50	SMEWW 4500-NO ₃ -E:2023
8	Dầu mỡ động thực vật	mg/L	4,9	20	SMEWW 5520B&F:2023
9	Tổng chất hoạt động bề mặt	mg/L	3,1	10	SMEWW 5540B&C:2023
10	P-PO ₄ ³⁻	mg/L	2,6	10	SMEWW 4500-P:2023
11	Tổng Coliforms	MPN/100ml	4,3 x 10 ³	5.000	SMEWW 1210B:2023

TL.Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Nguyễn Thị Ngọc Báu

Chú:

Kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên.
 Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
 Thời gian lưu mẫu : 7 ngày kể từ ngày trả kết quả (Hết thời gian lưu mẫu, PTN không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích)
 Thông số không quy định giới hạn KPH: Không Phát Hiện
 LOD: Giới hạn phát hiện
 QCVN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt

Lần ban hành: 01-2020

CÔNG TY TNHH KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG
PHƯƠNG NAM



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM
Hot line : 0919797284 - 0919986829
E-mail : moitruongphuongnam@gmail.com
Website : www.moitruongphuongnam.com

PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 24.33955 – 24.33956

1. Địa điểm lấy mẫu : TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ
- CÔNG TY CỔ PHẦN - TÒA NHÀ PVFCCO TOWER

Địa chỉ: 43 Mạc Đình Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Phân loại mẫu : Khí thải tại nguồn

3. Ngày lấy mẫu : 13/12/2024

4. Ngày trả kết quả : 23/12/2024

Nguồn thải	Chỉ tiêu	Lưu lượng m ³ /giờ	Bụi mg/Nm ³	SO ₂ mg/Nm ³	NO _x mg/Nm ³	CO mg/Nm ³
E1: Bên trong ống khói máy phát điện Tọa độ (1192307; 603479)		1.509	31	0	2	1
E1: Bên trong ống khói nhà bếp Tọa độ (1192894; 603484)		2.843	29	11	34	78
Phương pháp đo, xác định		US EPA Method 2	US EPA Method 05	HD – NB 05		
QCVN 19:2009/BTNMT, Giá trị C; Cột B Kp=1; Kv=0,6		-	120	300	510	600

TL.Trưởng phòng phân tích

Phạm Lê Hoàng Duy



Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
QCVN 19:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ

Lần ban hành: 01-2020



**TRUNG TÂM TƯ VẤN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG
VÀ AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG**

Consultancy Center of O.S.H & Environmental Technology

Trụ sở : 286/8A Tô Hiến Thành, P.15, Q.10, Tp.HCM
Điện Thoại : 028.38680842 - Fax: 028.38680869
Email : trungtamcoshet@gmail.com



Số : 605-06/23-2.2/ KQPT

Tp.HCM, ngày 30 tháng 06 năm 2023

KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐO ĐẶC MÔI TRƯỜNG

Chủ đầu tư : TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ
Đơn vị quản lý : CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ QUẢN LÝ NAM SƠN
1/ Địa điểm lấy mẫu : TÒA NHÀ PVFCCO
2/ Địa chỉ : 43 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa káo, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.
3/ Thời gian lấy mẫu: 23/06/2023
4/ Loại mẫu : Khí thải
5/ Phương pháp lấy mẫu và phân tích:

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp lấy và bảo quản mẫu	Phương pháp phân tích môi trường	Giới hạn phát hiện (MDL)/Phạm vi đo
1	Bụi (PM)*	US EPA Method 5	US EPA Method 5	7,2 mg/Nm ³
2	CO*	TCVN 7242:2003	TCVN 7242:2003	2,7 mg/Nm ³
3	NO _x (tính theo NO ₂)*	TCVN 7245:2003	TCVN 7245:2003	1,5 mg/Nm ³
4	SO ₂ *	TCVN 7246:2003	TCVN 7246:2003	5,4 mg/Nm ³
5	Lưu lượng*	US EPA Method 2	-	0 - 4.521.600 m ³ /h
6	Nhiệt độ*	SOP_HTKT04	-	0÷1.200°C

KẾT QUẢ CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI

Chỉ tiêu Nguồn thải	Bụi (mg/Nm ³)	CO (mg/Nm ³)	SO ₂ (mg/Nm ³)	NO _x (mg/Nm ³)
605-06/23-2.2L Khí thải máy phát điện (Đo tại nguồn thải)	40	156,4	12,4	34,5
QCVN 19 : 2009/BTNMT (Giá trị giới hạn B) C _{max} = C x K _p x K _v với K _p =1 và K _v = 1	200	1000	500	850

Ghi chú: Kết quả phân tích chỉ có giá trị tại thời điểm đo đặc
(*): Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

**BỘ PHẬN ĐO ĐẶC
PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG**

Quách Văn Duy

**KT. GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
PHÓ GIÁM ĐỐC**

ThS. Thái Sanh Bảo Huy

Kết quả nhanh - chính xác - đáng tin cậy

BM02-TT17, LÀN BH 02; SĐ 03 (NGÀY BH, SĐ: 29/01/2021)